

NGHỊ QUYẾT

**Về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí
thăm quan tại vườn quốc gia Phước Bình, tỉnh Ninh Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 4**

- Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;
- Căn cứ Luật người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;
- Căn cứ Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 16 tháng 7 năm 2012;
- Căn cứ Luật trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;
- Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật năm 2010;
- Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí, lệ phí;
- Căn cứ Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thực hiện Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách ưu đãi hướng thu văn hóa;
- Thực hiện Quyết định số 104/2007/QĐ-BNN ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chế quản lý các hoạt động du lịch sinh thái tại các vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên;

Xét Tờ trình số 116/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2017 của UBND tỉnh
 trình HĐND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm
 quan tại Vườn Quốc gia Phước Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - Xã hội
 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan tại
 vườn quốc gia Phước Bình, tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Tổ chức thu phí: Vườn quốc gia Phước Bình, tỉnh Ninh Thuận.
- b) Đối tượng nộp phí: Người Việt Nam và người nước ngoài đến thăm quan
 tại Vườn Quốc gia Phước Bình, tỉnh Ninh Thuận.

c) Đối tượng được miễn, giảm phí: Theo quy định tại điểm e, khoản 1, Điều
 5 Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về
 phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố
 trực thuộc Trung ương; giảm phí đối với hộ nghèo.

Điều 2. Mức thu, mức giảm, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

1. Mức thu: (được áp dụng thống nhất đối với người Việt Nam và người nước ngoài)

- a) Người lớn (từ đủ 16 tuổi trở lên): 20.000 đồng/lượt/người.
- b) Trẻ em (từ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi): 10.000 đồng/lượt/người.

2. Mức giảm

Giảm 50% mức thu được quy định tại khoản 1 của Điều này, áp dụng cho
 các đối tượng được giảm theo quy định. Trường hợp người thuộc diện được hưởng
 nhiều chính sách giảm phí theo quy định thì cũng chỉ được hưởng một mức giảm
 50% phí.

3. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

a) Tổ chức thu phí được trích để lại 100% (một trăm phần trăm) số phí thu
 được trong thời gian 05 (năm) năm, kể từ ngày triển khai thu phí.

b) Việc kê khai thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thực hiện theo quy định của
 pháp luật.

c) Hết thời hạn quy định 05 (năm) năm, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết
 quả thực hiện với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để quyết định chế độ thu,
 nộp phí theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và Đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 28/7/2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thành

Thành

